

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2506** /UBND-NC

Bình Định, ngày **22** tháng 6 năm 2016

V/v phân bổ chỉ tiêu lao động
hợp đồng theo Nghị định số
68/2000/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 2023/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Tài chính (Công văn số 1854/STC-HCSN ngày 06/6/2016) và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ (Tờ trình số 412/TTr-SNV ngày 10/6/2016) về kế hoạch phân bổ chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trên cơ sở vị trí việc làm; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý phân bổ 38 chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ cho các cơ quan, tổ chức hành chính theo vị trí việc làm đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2023/QĐ-BNV như đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 412/TTr-SNV nêu trên. Thời gian thực hiện từ tháng 6 năm 2016.

(Danh sách chi tiết và kế hoạch phân bổ cho các cơ quan theo Phụ lục đính kèm Công văn này)

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính căn cứ chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được phân bổ nêu trên, thông báo, hướng dẫn các cơ quan liên quan thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Thủ trưởng các cơ quan liên quan triển khai thực hiện. /- 

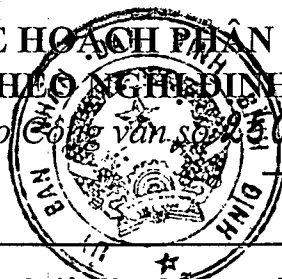
Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, K12. 



Hồ Quốc Dũng

Phụ lục
KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CHỈ TIÊU LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Công văn số 2506 /UBND-NC ngày 22 /6/2016 của UBND tỉnh)



TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ theo QĐ số 2023/QĐ-BNV				Chỉ tiêu lao động theo ND 68 đã được UBND tỉnh phân bổ						Chỉ tiêu LD theo ND 68 bổ sung theo VTVL của QĐ số 2023/QĐ-BNV				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Tổng cộng	Chia ra		Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
			Vị trí lái xe	Vị trí phục vụ	Vị trí bảo vệ		Cấp sở	Đơn vị thuộc sở	Lái xe	Phục vụ	Bảo vệ		Lái xe	Phục vụ	Bảo vệ	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	CƠ QUAN HÀNH CHÍNH	63	21	21	21	63	38	25	35	17	11	38	13	12	13	
1	Văn phòng HĐND tỉnh	3	1	1	1	4	4		1	2	1	0				
2	Văn phòng UBND tỉnh	3	1	1	1	15	15		7	5	3	0				
3	Sở Nội vụ	3	1	1	1	6	2	4	1	4	1	1	1			
3,1	Cơ quan Văn phòng Sở						2		0	1	1	0	1			
3,2	Chi cục Văn thư - Lưu trữ							1	0	1	0	0				
3,3	Ban Thi đua - Khen thưởng							1	0	1	0	0				
3,4	Ban Tôn giáo							2	1	1	0	0				
4	Sở Tư pháp	3	1	1	1	3	3		1	1	1	0				
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	74

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ theo QĐ số 2023/QĐ-BNV				Chỉ tiêu lao động theo NĐ 68 đã được UBND tỉnh phân bổ					Chỉ tiêu LĐ theo NĐ 68 bổ sung theo VTVL của QĐ số 2023/QĐ-BNV				Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó			Tổng cộng	Chia ra		Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
			Vị trí lái xe	Vị trí phục vụ	Vị trí bảo vệ		Cấp sở	Đơn vị thuộc sở	Lái xe	Phục vụ	Bảo vệ		Lái xe	Phục vụ		Bảo vệ
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
6	Sở Tài chính	3	1	1	1	3	3		1	1	1	0				
7	Sở Công Thương	3	1	1	1	11	1	10	11	0	0	2	0	1	1	
7,1	Cơ quan Văn phòng Sở						1		1	0	0	0		1	1	
7,2	Chi cục Quản lý thị trường							10	10	0	0	0				
8	Sở Nông nghiệp và PTNT	3	1	1	1	11	0	11	11	0	0	3	1	1	1	
8,1	Cơ quan Văn phòng Sở						0		0	0	0		1	1	1	
8,2	Chi cục Kiểm lâm							11	11	0	0					
9	Sở Giao thông vận tải	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
10	Sở Xây dựng	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
12	Sở Thông tin và truyền thông	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
13	Sở Lao động - TB và XH	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
14	Sở Văn hóa, TT và DL	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
15	Sở Khoa học và Công nghệ	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	3	1	1	1	3	3		0	1	2	0				
17	Sở Y tế	3	1	1	1	2	2		0	1	1	1	1	0	0	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ theo QĐ số 2023/QĐ-BNV				Chỉ tiêu lao động theo NĐ 68 đã được UBND tỉnh phân bổ					Chỉ tiêu LĐ theo NĐ 68 bổ sung theo VTVL của QĐ số 2023/QĐ-BNV				Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó			Tổng cộng	Chia ra		Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			
			Vị trí lái xe	Vị trí phục vụ	Vị trí bảo vệ		Cấp sở	Đơn vị thuộc sở	Lái xe	Phục vụ	Bảo vệ		Lái xe	Phục vụ		Bảo vệ
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
18	Sở Ngoại vụ	3	1	1	1	3	3		1	1	1	0				
19	Thanh tra tỉnh	3	1	1	1	2	2		1	1	0	1	0	0	1	
20	Ban Dân tộc	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	
21	Ban Quản lý Khu kinh tế	3	1	1	1	0	0		0	0	0	3	1	1	1	